TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-PT
Ngày: 28 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Xuân;

Ông Cao Thiện Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Diệp Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 97/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Đạo Minh P và các đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo và Đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. ĐẠO MINH P (tên gọi khác: SaRip), sinh năm: 1986, tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam;

Nơi thường trú: Số A C, phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Islam; Con ông: Đạo Thận (Đã chết) và bà Tài Thị D; Vợ là: Nguyễn Thị Minh P1 và 03 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: 14/01/2023; chuyển tạm giam: 17/01/2023.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N.

Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN NGỌC N (tên gọi khác: Z), sinh năm: 1996, tại Ninh Thuận. Giới

tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Islam; Con ông: Nguyễn Hoàng V và bà Thành Thị Kim L; Vợ: Chưa có; Có 01 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: 13/01/2023; chuyển Tạm giam: 17/01/2023.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N.

Có mặt tại phiên tòa.

3. ĐỒNG THẾ C, sinh năm: 1985, tại Bình Thuận. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Islam; Con ông: Đ và bà Thường Thị L1 (tên gọi khác: Thường Thị H); V1 là: Đạo Thị Y L2, có 03 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: 13/01/2023; chuyển Tạm giam: 17/01/2023.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Phạm Quốc H1, Luật sư Trần Toàn T, Luật sư Nguyễn Vũ Khánh D1, cùng thuộc Văn phòng luật sư Phạm Quốc H1, Đoàn luật sư Thành phố H.

Địa chỉ: số C, đường L, phường A, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có mặt luật sư H1, D1; Vắng mặt luật sư T, không có lý do.

- *Bị hại:* Ông Thập Thanh T1, sinh năm 1960 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Mỹ L3, sinh năm: 1965. Là vợ của bị hại T1.

Nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:* Luật sư Đặng Trường T2, thuộc Văn phòng L5, Đoàn luật sư Thành phố H.

Địa chỉ: Số A đường B, phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lương Văn M, sinh năm: 1974.

Nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Đạo Thị Y L2, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Bà Thành Thị Kim L, sinh năm: 1973.

Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Bà Đạo Thị Co R, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc anh Đạo Thanh H2, anh Võ Minh T3 bị đánh trước cổng nhà ông Thành Công H3 vào ngày 21/12/2022. Cho rằng ông Thập Thanh T1 xúi giục người nhà ông H3 đánh nên Đạo Minh P (em ruột của anh H2) đã nói với Đồng Thế C (anh rể của P) là đánh dằn mặt ông T1 và không cho ông T1 vào Thánh đường hành lễ.

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 13/01/2023, sau khi hành lễ tại Thánh đường 103, P ra trước cổng Thánh đường nói chuyện với ông T1 và xảy ra cãi nhau, Đạo Minh P dùng tay tát và đấm 03 (ba) cái vào vùng đầu và mặt của ông Thập Thanh T1 làm ông T1 bị chảy máu mũi.

Khi anh Kiều Ngọc T4 (cháu ông T1) vào can ngăn thì Đồng Thế C ngăn cản Triển lại. Sau khi bị P đánh, ông T1 định đi vào nhà của bà Phú Thị H4 (là nhà chị dâu của ông T1). Cho rằng ông T1 đi vào nhà bà H4 để lấy hung khí ra đánh P nên C dùng tay phải giữ cửa cổng nhà bà H4 không cho ông T1 đi vào bên trong nhà, đồng thời dùng tay trái hất đẩy ông T1 ra. Ngay tiếp đó, Nguyễn Ngọc N1 đã dùng tay phải kéo và giật ngã ông T1 xuống nền đường bê tông. Sau khi ông T1 đứng dậy thì bị N1 dùng chân phải đá 01 cái trúng vào người của ông T1 làm ông T1 lùi về phía sau, N1 tiếp tục đá thêm 01 cái bằng chân phải nữa vào người ông T1 nhưng ông T1 tránh được.

Sự việc sau đó được mọi người can ngăn và nhóm của P rời khỏi hiện trường, ông T1 đứng nói chuyện được một lúc thì ngất xỉu, người ngã về phía sau, đầu đập xuống nền bê tông. Thấy vậy, mọi người đã đưa ông T1 vào nhà của bà Phú Thị H4 nằm nghỉ và ông T1 đã chết sau đó.

Khi biết tin ông T1 chết, Đạo Minh P, Đồng Thế C và Nguyễn Ngọc N1 đã đến cơ quan Công an đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại đường bê tông thuộc thôn A, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Đường bê tông có chiều rộng 3,56m, đường có hướng T- Đ, lề bên T rộng 1,1m, lề phía Đông Nam rộng 0,4m hai bên lề được đổ bê tông, phía T hiện trường đường bê tông là Thánh Đường hồi giáo A (thánh đường 103), nhà bà Phú Thị H4; phía Đông Nam là nhà ông S và nhà bà N2, phía Đông Bắc là hướng đường đi thôn P, phía Tây Nam là hướng đi ra đường T.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

- Vùng đầu: Không phát hiện tổn thương tổ chức dưới da đầu. Ứ dịch màng mềm. Tổ chức não bán cầu hai bên và tiểu não không phát hiện tổn thương trên đại thể. Hộp sọ bên trong và ngoài không phát hiện tổn thương.

- Vùng ngực: Lồng ngực chứa ít máu loãng không đông, bên phải nhiều hơn bên trái. Hai phổi xẹp, xung huyết. Thùy trên phổi trái dính vào thành ngực, thùy dưới phổi trái xuất huyết rải rác, có nhiều nang khí, diện cắt phổi có nhiều dịch bọt hồng trào ra. Thùy trên phổi phải dính chắc vào thành ngực, nhiều chấm xuất huyết và nang khí, thùy dưới phổi phải có nhiều chấm xuất huyết và nang khí. Khoang màng tim chứa ít dịch màu hồng, tim to chắc. Buồng thất trái và buồng thất phải chứa ít máu loãng lẫn máu đông, tập trung nhiều vùng van tim. Lòng quai động mạch chủ có máu loãng và máu đông. Lòng động mạch vành trái có mảng sợi kim loại (S).

- Vùng bụng: Ổ bụng khô, các quai ruột xẹp. Gan mềm mặt nhẵn màu sẫm, diện cắt gan có dịch trào ra, lách bề mặt nhẵn. Dịch dạ dày màu đen, niêm mạc dạ dày xuất huyết từng đám. Các bộ phận khác trong ổ bụng nằm ở vị trí giải phẫu không phát hiện thấy tổn thương.

Quá trình khám nghiệm đã tiến hành thu giữ mẫu phủ tạng gồm: Phổi, tim, gan, lách, não, dạ dày và máu để phục vụ công tác giám định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 08/TT ngày 17/02/2023 của Trung tâm giám đinh y khoa - pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

- Chết do bệnh thiếu máu cơ tim cấp tính (thiểu dưỡng cơ tim cấp tính) gây trụy tim mạch, suy hô hấp cấp trên nạn nhân tổn thương nhồi máu cơ tim cũ, xơ hóa mạch máu, căng thẳng tinh thần.

- Các tổn thương bầm tụ máu, trầy da trên tử thi trong thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần không có do vậy chúng tôi không có cơ sở áp dụng để tính tỷ lệ tổn thương.

- Các vết bầm tụ máu, trầy da do vật tày tác động tạo nên.

Tại Công văn số 74/TTGĐYK-PY-KGĐPY ngày 23/02/2023 Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N trả lời bổ sung: “Kết luận pháp y tử thi nguyên

nhân chết là do bệnh thiếu máu cơ tim cấp tính (thiểu dưỡng cơ tim cấp tính). Các tổn thương bầm tụ máu, trầy da chỉ tổn thương bên ngoài không có tổn thương bên trong tương ứng và không có tổn thương trực tiếp lên vùng ngực tim. Tuy nhiên trên cơ sở một người đã có sẵn bệnh tim nặng như trên khi tham gia ẩu đả, lời qua tiếng lại căng thẳng tinh thần, vận động quá sức làm cho bệnh tiến triển nhanh nặng lên".

Tại Kết luận giám định số: 999/KL-KTHS ngày 18/01/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: "03 (ba) dấu vết nghi máu thu tại hiện trường là máu người. Kiểu gen của các mẫu này trùng với kiểu gen của ông Thập Thanh T1".

Tại Kết luận giám định số: 27/23/MBH, ngày 03/02/2023 của Viện - Phân viện tại TP . có kết luận:

- T: Thiểu dưỡng cơ tim cấp tính trên nền cơ tim phì đại, thoái hóa do nhồi máu cơ tim cũ, xơ hóa mạch máu.

- Phổi: Sung huyết phổi cấp trên nền viêm phổi mạn.

- Dạ dày: Viêm mạn.

- Não, gan, lách: Sung huyết.

Tại Kết luận giám định số: 56/KL-KTHS ngày 09/02/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: "Không tìm thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa trong tập tin video gửi giám định".

Việc thu giữ đồ vật tài liệu: quá trình điều tra, người dân đã cung cấp 01 (một) USB nhãn hiệu SanDisk 16Gb, bên trong có lưu trữ 01 tập tin video định dạng MOV có tên "IMG_3712" ghi lại diễn biến sự việc.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Huỳnh Thị Mỹ L3 yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường các khoản là 260.500.000 đồng.

Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại 80.000.000 đồng, cụ thể: Đạo Minh P 30.000.000 đồng, Nguyễn Ngọc N1 25.000.000 đồng, Đồng Thế C 25.000.000 đồng. Ngoài ra, các bị cáo còn nộp 7.500.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải để đảm bảo thi hành án.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đạo Minh P (Tên gọi khác: SaRip), bị cáo Nguyễn Ngọc N1 (Tên gọi khác: Z) và bị cáo Đồng Thế C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt:

Bị cáo Đạo Minh P 06 (Sáu) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2023.

Bị cáo Nguyễn Ngọc N1 06 (S1) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2023.

Bị cáo Đồng Thế C 05 (Năm) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 288, Điều 357, Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 2, Điều 3 và Điều 8 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Đạo Minh P, bị cáo Nguyễn Ngọc N1 và bị cáo Đồng Thế C phải liên đới bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 118.500.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo Đạo Minh P phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), bị cáo Nguyễn Ngọc N1 phải bồi thường số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) và bị cáo Đồng Thế C phải bồi thường số tiền 28.500.000 đồng (*Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 07/9/2023, bị cáo Đạo Minh P, Nguyễn Ngọc N1, Đồng Thế C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm: các bị cáo đã nộp bổ sung 32 triệu đồng (do Đ Thanh Him nộp thay) để bồi thường thiệt hại, gồm: ngày 14/11/2023 Đạo Minh P nộp 7.000.000đ, Nguyễn Ngọc N1 nộp 4.000.000đ, Đồng Thế C nộp 4.000.000đ; Ngày 20/11/2023 Đạo M nộp 5.000.000đ, Nguyễn Ngọc N1 nộp 6.000.000đ, Đồng Thế C nộp 6.000.000đ.

- Ngày 13/9/2023, Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo cho rằng: Đây là hành vi giết người có tổ chức; có đồng phạm khác; yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại; đề nghị hủy án để điều tra lại.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo; bị hại yêu cầu: xác định đây là hành vi giết người có tổ chức, có đồng phạm khác, yêu cầu tăng mức bồi thường là 700 triệu đồng nhưng không cung cấp các tài liệu, chứng cứ liên quan đến yêu cầu bồi thường.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo và Đại diện hợp pháp của bị hại là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 điều 134 BLHS là có căn cứ.

Các bị cáo bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Không có tình tiết tăng nặng. Giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo nộp tiền bồi thường thêm cho gia đình bị hại, tình tiết này đã được xem xét tại giai đoạn sơ thẩm. Các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại: bị hại chết do bệnh thiếu máu cơ tim cấp tính. Các bị cáo đánh bị hại không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra cái chết của bị hại. Kháng cáo đề nghị xét xử các bị cáo về tội Giết người là không có cơ sở. Không có cơ sở xác định có đồng phạm khác. Không phải giết người có tổ chức. Đại diện hợp pháp của bị hại không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại. Sơ thẩm xác định mức bồi thường là phù hợp.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: Không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải.

Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

** Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến:*

- Luật sư Phạm Quốc H1 trình bày:

Kháng cáo của bị hại: không có cơ sở xác định các bị cáo phạm tội Giết người có tổ chức. Các bị cáo phạm tội bộc phát, giản đơn. Các bị cáo đánh bị hại bằng tay, không sử dụng hung khí. Hành vi của các bị cáo chỉ gây thương tích bên ngoài. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị căn cứ quy định của pháp luật để xem xét. Các bị cáo đã bồi thường thêm 32 triệu đồng.

Kháng cáo của các bị cáo: mức án đối với các bị cáo là nghiêm khắc, các bị cáo bồi thường thêm 32 triệu đồng là tình tiết mới. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về mặt pháp lý: bản án sơ thẩm không đủ cơ sở pháp lý, không có quan hệ nhân quả giữa hành vi gây thương tích với các chết của bị hại. Kết luận sơ thẩm không thỏa đáng.

- Luật sư Nguyễn Vũ Khánh D1: không có ý kiến bổ sung.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Đặng Trường T2 trình bày ý kiến:

Không đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, của luật sư H1. Các bị cáo có tư tưởng trả thù nên tấn công ông T1 ngay tại cổng nhà thờ. Các bị cáo cùng đánh ông T1 để trả thù. Các bị cáo có cấu kết chặt chẽ với nhau, có tổ chức. Ông Lương Văn M không có hành động, lời nói can ngăn các bị cáo đánh ông T1. Bị cáo P có lời nói khi đánh ông T1. Đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung các bị cáo về tội Giết người. Sơ thẩm xét buộc bồi thường 60 tháng lương cơ sở là có thiệt thòi cho gia đình bị hại. Bà L3 không còn người thân nào khác ngoài ông T1. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại, mong được sự tha thứ của bà L3, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị cáo Đạo Minh P, Nguyễn Ngọc N1, Đồng Thế C; Đại diện hợp pháp của bị hại: Huỳnh Thị Mỹ L3 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, vắng mặt luật sư Trần Toàn T, không có lý do. Xét: Các bị cáo còn có các luật sư Phạm Quốc H1, Nguyễn Vũ Khánh D1 bào chữa cho các bị cáo nên không ảnh hưởng đến quyền bào chữa của các bị cáo. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đạo Minh P, Nguyễn Ngọc N1, Đồng Thế C khai nhận hành vi phạm tội của mình, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/01/2023, giữa bị cáo Đạo Minh P và ông Thập Thanh T1 xảy ra cãi vã nhau. Bực tức, Đ Minh P dùng tay tát và đấm 03 cái vào vùng đầu và mặt của ông T1 làm ông T1 bị chảy máu mũi, trầy da thì được anh Kiều Ngọc T4 can ngăn. Thấy vậy, Đồng Thế C là anh rể của bị cáo P ngăn cản anh T4 lại. Khi ông T1 định đi vào nhà của bà Phú Thị H4 thì bị cáo C nghĩ ông T1 đi vào nhà để lấy hung khí ra đánh bị cáo P nên dùng tay phải giữ cổng nhà bà H4, đồng thời dùng tay trái đẩy ông T1 ra. Ngay lúc này, bị cáo Nguyễn Ngọc N1 dùng tay phải kéo và giật ngã ông T1 xuống nền đường bê tông. Khi ông T1 đứng dậy thì bị cáo N1 dùng chân phải đá trúng 01 cái vào người ông T1 làm ông T1 lùi lại. Bị cáo N1 tiếp tục đá 01 cái bằng chân phải nhưng ông T1 tránh được. Sự việc sau đó được mọi người can ngăn. Ông T1 đứng nói chuyện được một lúc thì ngất xỉu ngã người về phía sau, đầu đập xuống nền bê tông và sau đó tử vong.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù

hợp với Kết quả phân tích, đánh giá dữ liệu video trong USB nhãn hiệu SanDisk 16Gb ghi lại lúc xảy ra sự việc do ông Tôn Cửu L4 (cháu bị hại) cung cấp; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi; Kết quả giám định pháp y về mô bệnh học số 27/23/MBH ngày 03/02/2023 của V2 tại TP .; Kết luận giám định pháp y về tử thi số 08/TT ngày 17/02/2023 của Trung tâm giám đinh Y khoa - Pháp y tỉnh N và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Xác định: Với tác động ngoại lực do các bị cáo gây ra cho ông T1 chỉ gây nên các tổn thương bầm tụ máu, trầy da tổn thương bên ngoài, không có tổn thương bên trong tương ứng và không có tổn thương trực tiếp lên vùng ngực tim. Nguyên nhân ông T1 chết là do bệnh thiếu máu cơ tim cấp tính (thiểu dưỡng cơ tim cấp tính).

Hồ sơ bệnh án của ông Thập Thanh T1 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N xác định: ông T1 có tiền sử về bệnh nhồi máu cơ tim và có đặt Stent mạch vành. Điều này phù hợp với kết quả khám nghiệm tử thi phát hiện trong lòng động mạch vành trái có mảng sợi kim loại (S).

Trên cơ sở một người đã có sẵn bệnh tim nặng, việc ông T1 bị các bị cáo đánh đã làm cho bệnh của ông T1 tiến triển nhanh nặng lên và dẫn đến tử vong.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đạo Minh P, Nguyễn Ngọc N1, Đồng Thế C về tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung "Làm chết người" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo thể hiện sự càn quấy, bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương nên cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[3] Xét các kháng cáo của Đại diện hợp pháp của bị hại và kháng cáo của các bị cáo:

[3.1] Kháng cáo đề nghị hủy án sơ thẩm do sai về tội danh, bỏ lọt người phạm tội và tăng mức bồi thường thiệt hại về dân sự của Đại diện hợp pháp của bị hại Bà Huỳnh Thị Mỹ L3.

[3.1.1] Về tội danh:

Các bị cáo có hành vi dùng tay đánh, dùng chân đá vào cơ thể bị hại Thập Thanh T1 - một người đã có sẵn bệnh tim nặng, việc ông T1 bị các bị cáo đánh đã làm cho bệnh của ông T1 tiến triển nhanh nặng lên và dẫn đến tử vong; Đây là lỗi cố ý gián tiếp. Ông Thập Thanh T1 chết là hậu quả do hành vi trái pháp luật của các bị cáo gây ra nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết

định khung "Làm chết người" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp. Không có căn cứ xác định các bị cáo phạm tội "Giết người" như kháng cáo của Đại diện hợp pháp của bị hại.

[3.1.2] Kháng cáo bỏ lọt các đồng phạm khác:

Đối với các ông Lương Văn M, Lương Y D2, Lương Xa D3 khi xảy ra sự việc có mặt tại hiện trường và chứng kiến sự việc. Tuy nhiên, những người này không có hành động và phản ứng gì. Riêng đối với ông D2 khi thấy bị cáo N1 đánh bị hại thì có tham gia can ngăn bị cáo N1 lại. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi của những người trên với vai trò đồng phạm trong vụ án này là có căn cứ.

[3.1.3] Kháng cáo về bồi thường thiệt hại về dân sự:

Cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại Điều 591 của Bộ luật dân sự, được hướng dẫn tại Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận những khoản chi phí hợp lý gồm:

- Công nhận thỏa thuận về việc bồi thường chi phí cho việc mai táng bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Các bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường này (theo biên bản làm việc ngày 05/3/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N).

- Buộc các bị cáo phải bồi thường:

Tiền công công lao động của 03 người do phải nghỉ 07 ngày để lo đám tang cho bị hại số tiền: 10.500.000 đồng;

Tổn thất tinh thần 60 lần mức lương cơ sở (1.800.000đ): 108.000.000 đồng;

Tổng cộng các bị cáo phải liên đới tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 118.500.000 đồng. Chia phần: Đ1 phải bồi thường 50.000.000 đồng, Nguyễn Ngọc N1 bồi thường 40.000.000 đồng và Đồng Thế C bồi thường 28.500.000 đồng.

Cấp sơ thẩm đã buộc các bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí này là đúng quy định của pháp luật, các bị cáo không có kháng cáo về nghĩa vụ bồi thường này.

Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại nhưng không cung cấp được các chứng cứ chứng minh cho việc tăng mức bồi thường này nên không có căn cứ để xem xét.

Do vậy, Kháng cáo yêu cầu hủy án để điều tra, xét xử lại của Bà Huỳnh Thị Mỹ L3 là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3.2] Kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: người phạm

tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây án đã ra đầu thú quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 4 Điều 134 BLHS là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Tại giai đoạn phúc thẩm, các bị cáo nộp tiền bổ sung để bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 32 triệu đồng, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nhưng mức tiền nộp chỉ 32.000.000 đồng/118.500.000 đồng là thấp, chưa tương xứng với nghĩa vụ bồi thường (hướng dẫn tại mục 1, phần I về hình sự Công văn 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân Tối cao) và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tự nguyện bồi thường thiệt hại đã được cấp sơ thẩm xem xét.

[3.3] Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

Ý kiến đề nghị của Người bào chữa cho các bị cáo, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là không phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của: các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: Các bị cáo Đạo Minh P, Nguyễn Ngọc N1, Đồng Thế C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Đạo Minh P 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2023.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc N1 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2023.

- Bị cáo Đồng Thế C 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 288, Điều 357, Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 2, Điều 3 và Điều 8 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc các bị cáo Đạo Minh P, Nguyễn Ngọc N1 và Đồng Thế C phải tiếp tục liên đới bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại Thập Thanh T1 (bà Huỳnh Thị Mỹ L3) số tiền 118.500.000.000 đồng;

Chia phần: bị cáo Đạo Minh P phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), bị cáo Nguyễn Ngọc N1 phải bồi thường số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*) và bị cáo Đồng Thế C phải bồi thường số tiền 28.500.000 đồng (*Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) mà các bị cáo Đạo Minh P, Nguyễn Ngọc N1 và Đồng Thế C đã tự nguyện nộp mỗi người 2.500.000 đồng theo phiếu ủy nhiệm chi số 15 ngày 02/6/2023 của Công an tỉnh N và 32 triệu đồng các bị cáo nộp trong giai đoạn phúc thẩm (ông Đạo Thanh H2 nộp thay) theo các biên lai thu số 0000919, 0000920, 0000921 cùng ngày 14/11/2023 và số 0000924, 0000925, 0000926 cùng ngày 20/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

- Về án phí: Các bị cáo Đạo Minh P, Nguyễn Ngọc N1, Đồng Thế C mỗi

người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 12 năm 2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- TAND huyện Ninh Hải (02 bản);
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người đã kháng cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Bách